

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2021/HS-ST
Ngày: 24-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Quang Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Thu Thu;

2/ Ông Trương Hữu Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Thanh N, sinh năm 1992, tại Tây Ninh; nơi đăng ký HKTT: Ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Tấn S, sinh năm 1970 và bà Trương Ngọc A, sinh năm 1968; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Huỳnh N1, sinh năm 1996; bị cáo có 02 con (lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/01/2021 cho đến nay; bị cáo có mặt.

- Bị hại: Ông Trương Đình H, sinh năm 1976; HKTT: Khu phố Q, thị trấn E, huyện R, tỉnh Bình Dương. (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Ông Trương Đình D, sinh năm 1947; HKTT: Ấp T, xã Y, huyện R, tỉnh Bình Dương (cha của bị hại). Yêu cầu xét xử vắng mặt.

+ Bà Lê Thị Th, sinh năm 1970; HKTT: Khu phố Q, thị trấn E, huyện R, tỉnh Bình Dương (vợ của bị hại). Yêu cầu xét xử vắng mặt.

+ Ông Trương Đình H1, sinh năm 1995; HKTT: Khu phố Q, thị trấn E, huyện R, tỉnh Bình Dương (con của bị hại). Yêu cầu xét xử vắng mặt.

+ Ông Trương Đình H2, sinh năm 1996; HKTT: Khu phố Q, thị trấn E, huyện R, tỉnh Bình Dương (con của bị hại). Yêu cầu xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Trần Thị H3, sinh năm 1981; HKTT: Ấp U, xã I, huyện R, tỉnh Bình Dương. Yêu cầu xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn dân sự:* Bà Phạm Thị Hồng Y, sinh năm 1968; HKTT: Ấp O, xã P, thị xã C, tỉnh Tây Ninh. Yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ *Người làm chứng:* Ông Võ Thành N2. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Thanh N có giấy phép lái xe hạng A1, C số 720125001444, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tây Ninh cấp ngày 03/10/2018, có giá trị đến ngày 03/10/2023, hiện N là tài xế chạy xe ô tô tải cho bà Phạm Thị Hồng Y, sinh năm 1968, cư trú tại ấp O, xã P, thị xã C, tỉnh Tây Ninh.

Khoảng 04 giờ 00 phút, ngày 01/10/2020, N điều khiển xe ô tô tải biển số: 70C-058.13 chở theo phụ xe tên Võ Thành N2, sinh năm 1981, nơi cư trú: ấp K, xã L, thị xã C, tỉnh Tây Ninh, đi từ huyện X, tỉnh Tây Ninh đến huyện V, tỉnh Bình Phước để giao hàng cho khách hàng.

Đến khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày, khi N đang điều khiển xe trên đường ĐT 744, thuộc ấp G, xã H, huyện R, tỉnh Bình Dương theo hướng từ ngã tư KL đi xã Minh Hòa (M) thì buồn ngủ. Do không làm chủ tay lái nên N để xe lấn trái sang phần đường bên trái theo chiều đi của N dẫn đến va chạm với xe mô tô nhãn hiệu: MAJESTY, biển số 61T5-9618, do ông Trương Đình H điều khiển theo chiều ngược lại (ông H điều khiển xe đi bên phần đường bên phải theo hướng từ xã M, huyện R đi Ngã tư KL). Hậu quả: Vụ tai nạn khiến ông H chết tại chỗ, 02 xe hư hỏng.

Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, hiện trường để lại các dấu vết có chiều hướng, kích thước như sau:

- Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường bằng phẳng, tầm nhìn của lái xe không bị che khuất, chiều rộng mặt đường là 06m40, có vạch sơn kẻ đường nét đứt quãng phân hai chiều đường, mỗi chiều rộng 3m20.

- Lấy trụ điện số 34 trong lề phải hướng từ xã M đi ngã tư KL làm điểm mốc chuẩn; Lấy mép đường bên phải hướng từ xã M đi ngã tư KL làm lề chuẩn.

- Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

- + (1) Vị trí vết cày,
- + (2) Vị trí vùng mảnh mủ vỡ,
- + (3) Vị trí vết chà sát nạn nhân,
- + (4) Vị trí vùng thi thể nạn nhân Trương Đình H,
- + (5) Vị trí xe ô tô tải biển số 70C-058.13,
- + (6) Vị trí xe mô tô biển số 61T5-9618,
- + (7) Vị trí vùng va chạm đầu tiên,
- + (8) Vị trí trụ điện số 34.

- Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

+ Nạn nhân Trương Đình H bị xe ô tô tải 70C-058.13 cán qua người đập nát thành một vùng thi thể (số thứ tự 4), phần ngực cách lề chuẩn 1m30, gót chân phải cách lề chuẩn 02m20. Từ phần ngực đến gót chân phải nạn nhân là 02m00.

+ Trên mặt đường có 01 vết chà sát nạn nhân (số thứ tự 3), kích thước dài 07m00, rộng 00m50, đầu vết cách lề chuẩn 0m90.

+ Xe ô tô tải biển số 70C-058.13 (số thứ tự 5) dừng lại trên đường, đầu xe quay về hướng xã M, hình chiếu vuông góc của trục thứ nhất và trục thứ tư bên trái xuống mặt đường vào lề chuẩn lần lượt là 03m90 và 03m90.

+ Xe mô tô biển số 61T5-9618 (số thứ tự 6) ngã lật qua phải, nằm trên mặt đường dưới gầm xe ô tô tải biển số 70C-058.13, đầu xe quay về hướng lề trái, hướng xã M đi ngã tư KL, hơi chệch về hướng ngã tư KL. Hình chiếu vuông góc của trục trước và trục sau xuống mặt đường vào lề chuẩn là 05m30 và 04m40.

+ Trục trước xe mô tô biển số 61T5-9618 cách trục thứ nhất bên phải xe ô tô tải biển số 70C-058.13 là 00m30.

+ Trục sau xe mô tô biển số 61T5-9618 cách trục thứ nhất bên trái xe ô tô tải biển số 70C-058.13 là 00m50.

+ Trên mặt đường có 01 vết cày (số thứ tự 1) kéo dài đến đầu gác chân trước bên phải xe mô tô biển số 61T5-9618, kích thước dài 22m10, rộng 00m015, đầu vết cách lề chuẩn là 01m80.

+ Trên mặt đường có một vùng mảnh mủ vỡ (số thứ tự 2) đường kính 03m60, tâm vùng cách lề chuẩn là 01m30.

+ Từ đầu vết cày đến tâm vùng mảnh mủ vỡ là 08m90.

+ Xác định vùng va chạm đầu tiên (số thứ tự 7) đường kính rộng 02m00, tâm vùng cách lề chuẩn là 01m60, cách đầu vết cày là 01m80. Từ đầu vết cày đến trụ điện số 34 (số thứ tự 8) là 59m00.

+ Từ đầu vết chà sát nạn nhân đến trụ điện số 34 là 46m00.

+ Trục thứ nhất và trục thứ tư bên trái xe ô tô tải biển số 70C-058.13 đến trụ điện số 34 lần lượt là 25m50 và 17m80.

Khám nghiệm các dấu vết liên quan đến vụ tai nạn giao thông để lại trên xe ô tô tải biển số 70C-058.13: Móp mặt nạ; Bể mỡ lưới tản nhiệt; Xây xát và móp cản trước vào trong; Bể đèn soi biển số phía trước bên trái; Xây xát và móp thanh bảo hộ kết nước bên trái; Đèn chiếu sáng bên trái có dính vật nghi máu; Chấn bụn trục thứ nhất bên trái có dính vật nghi máu; Thanh chấn bảo vệ thùng dầu và thùng dầu có dính vật nghi máu và chất dịch màu vàng nhạt; Chấn bụn trục thứ ba và thứ tư bên trái có dính vật nghi máu và chất dịch màu vàng nhạt.

Khám nghiệm các dấu vết liên quan đến vụ tai nạn giao thông để lại trên xe mô tô biển số 61T5-9618: Bể toàn bộ đèn chiếu sáng; Xây xát tay cầm bên phải; Gãy cốt tay lái; Bể nắp trước và nắp sau tay lái; Bể mặt nạ; Bể chấn bụn trước; Bể hai ốp giảm sóc trước; Ô van niềng bánh trước; Xây xát và bị mài mòn cần thắng chân; Xây xát gác chân trước bên phải; Gãy cốt yên xe; Móp cổ ống xả; Gãy gạt chân sau bên phải; Bể cốp trái và phải; Bể ốp sườn trái và phải; Xây xát và cong xoắn ba ga sau; Bể đèn đuôi.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 794A/GĐPY ngày 02/10/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương đối với tử thi Trương Đình H, kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Biến dạng toàn bộ thân không nhận dạng được; Vỡ biến dạng toàn bộ đầu, mặt, mô não dập rách nát toàn bộ; Tim, phổi, gan, lách, thận, ruột dập vỡ toàn bộ.

- Nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

Kết luận giám định số 189/GĐCH-PC09 ngày 13/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

- Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số 70C-058.13 và xe mô tô 61T5-9618 là: Dấu vết trượt xước kim loại, bám dính màng màu xanh lá cây ở cản trước, vỡ đèn cản bên trái, cạnh trái biển số, cong cản trước và khung bảo vệ phía trước kết nước làm mất xe ô tô biển số 70C-058.13, có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước bám dính màng màu xanh dương, vỡ khuyết ốp nhựa phần đầu xe, gãy rời cổ xe, cong khung sườn xe và hai phuộc trước về sau, cong biến dạng bánh trước xe mô tô biển số 61T5-9618, có chiều từ trước về sau; Các dấu vết trượt xước ở các bộ phận bên trái xe mô tô biển số 61T5-9618 phù hợp với các dấu vết trượt xước ở mặt dưới đầu xe ô tô tải biển số 70C-058.13, khi xe mô tô đã đổ ngã sang phải trên mặt đường.

- Cơ chế hình thành dấu vết giữa xe ô tô biển số 70C-058.13 và xe mô tô biển số 61T5-9618 là: Mặt trước bên trái đầu xe ô tô va chạm với mặt trước xe mô tô làm xe mô tô ngã qua phải, tạo ra dấu vết trên phương tiện.

Kết luận định giá tài sản số 52/KLĐG ngày 20/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện R kết luận giá trị thiệt hại của xe ô tô biển số 70C-058.13 là 3.550.000 đồng; giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 61T5-9618 là 2.900.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu MAJESTY, số loại: FT100, màu sơn xanh, số khung: 038737, số máy 038737, biển số 61T5-9618; 01 ô tô biển số 70C-058.13, nhãn hiệu VIETTRUNG, số khung: D300F82A0492, số máy: 002078169645; 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 004437, cấp ngày 27/3/2015 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tây Ninh cấp; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 2101016 và 01 Giấy phép lái xe số 720125001444, mang tên Ngô Thanh N do Sở giao thông vận tải tỉnh Tây Ninh cấp ngày 03/10/2018.

Hàng thừa kế thứ nhất của bị hại Trương Đình H bao gồm: Ông Trương Đình D (cha ruột), bà Nguyễn Thị T (mẹ ruột, đã chết năm 1985); bà Lê Thị Th (vợ), ông Trương Đình H1 (con ruột), ông Trương Đình H2 (con ruột). Ngày 09/11/2020, những người đại diện hợp pháp của người bị hại Trương Đình H làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt đối với Ngô Thanh N.

Tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKSDT ngày 04/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Ngô Thanh N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Ngô Thanh N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ngô Thanh N từ 01 – 01 năm 06 tháng tù.

*** Về xử lý vật chứng:**

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu MAJESTY, biển số 61T5-9618. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bà Trần Thị H3, sinh năm 1981, cư trú tại ấp U, xã I, huyện R, tỉnh Bình Dương. Bà H3 đã bán xe mô tô trên cho ông Trương Đình H. Ngày 17/3/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã trả lại xe mô tô trên cho ông Trương Đình H1 là đại diện hợp pháp của ông H.

- Đối với ô tô biển số 70C-058.13, nhãn hiệu VIETTRUNG; 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 004437, cấp ngày 27/3/2015 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tây Ninh cấp; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ

thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 2101016. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bà Phạm Thị Hồng Y, sinh năm 1968, cư trú tại ấp O, xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Ngày 12/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã trả lại các tài sản trên cho bà Y.

- Đối với 01 Giấy phép lái xe số 720125001444, mang tên Ngô Thanh N do Sở giao thông vận tải tỉnh Tây Ninh cấp ngày 03/10/2018. Đây là giấy tờ của Ngô Thanh N, đề nghị trả lại cho N.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Sau khi xảy ra tai nạn, Ngô Thanh N đã bồi thường số tiền 220.000.000 đồng cho những người trong hàng thừa kế thứ nhất của bị hại Trương Đình H gồm: Ông Trương Đình D, bà Lê Thị Th, ông Trương Đình H1, ông Trương Đình H2. Những người trong hàng thừa kế thứ nhất của bị hại không có yêu cầu gì khác, có đơn xin bãi nại và giảm nhẹ hình phạt cho Ngô Thanh N nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 61T5-9618 là 2.900.000 đồng. Quá trình điều tra xác định, xe mô tô trên là tài sản chung của ông Trương Đình H và bà Lê Thị Th. Bà Th không yêu cầu N bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với giá trị thiệt hại của xe ô tô biển số 70C-058.13 là 3.550.000 đồng. Quá trình điều tra xác định, bà Y không yêu cầu N bồi thường số tiền này nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng số 39/CT-VKSDT ngày 04/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng đã truy tố, bị cáo nhìn nhận trách nhiệm của mình và tỏ thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo rất hối hận. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm xe liên quan đến tai nạn, kết luận giám định pháp y tử thi, biên

bản hỏi cung, trình bày của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Khoảng 04 giờ 00 phút, ngày 01/10/2020, bị cáo N điều khiển xe ô tô tải biển số: 70C-058.13, chở theo phụ xe tên Võ Thành N2 đi từ huyện X, tỉnh Tây Ninh đến huyện V, tỉnh Bình Phước để giao hàng cho khách hàng. Đến khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo N đang điều khiển xe trên đường ĐT 744, thuộc ấp G, xã H, huyện R, tỉnh Bình Dương theo hướng từ ngã tư KL đi xã M, huyện R thì buồn ngủ. Do không làm chủ tay lái nên bị cáo N để cho xe ô tô tải lấn trái đi sang phần đường bên trái theo chiều đi của bị cáo N dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 61T5-9618 do bị hại Trương Đình H điều khiển theo chiều ngược lại. Hậu quả của hành vi đó đã gây ra cái chết thương tâm cho bị hại Trương Đình H và gây thiệt hại về tài sản của người khác. Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo N đã điều khiển xe ô tô tải lấn sang phần đường bên trái và gây tai nạn cho xe mô tô biển số 61T5-9618 do ông Trương Đình H điều khiển là đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ và đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi vô ý. Như vậy, có căn cứ kết luận bản Cáo trạng số 39/CT-VKSDT ngày 04/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ tội phạm: Tội phạm bị cáo N thực hiện là nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 05 năm tù, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi vô ý. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản người bị hại, đồng thời ảnh hưởng trật tự trị an tại địa phương, nhất là trong tình hình hiện nay hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ xảy ra nhiều, có diễn biến phức tạp, vụ tai nạn giao thông do bị cáo N gây ra là một điển hình. Do vậy, hành vi trên của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm với mức án tù có thời hạn, tương xứng tính chất mức độ hậu quả gây ra, cũng như việc tuyên truyền phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt; bị cáo có con còn nhỏ. Đó là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo N không có.

[6] Nhân thân: Bị cáo N có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[7] Xét ý kiến của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt và điều luật áp dụng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 220.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Đối với giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 61T5-9618 là 2.900.000 đồng. Quá trình điều tra xác định, xe mô tô trên là tài sản chung của ông Trương Đình H và bà Lê Thị Th. Bà Th không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Đối với giá trị thiệt hại của xe ô tô biển số 70C-058.13 là 3.550.000 đồng. Quá trình điều tra xác định, bà Y không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền này nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu MAJESTY, biển số 61T5-9618. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Trần Thị H3, sinh năm 1981, cư trú tại ấp U, xã I, huyện R, tỉnh Bình Dương. Bà H3 đã bán xe mô tô trên cho ông Trương Đình H. Ngày 17/3/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã trả lại xe mô tô trên cho ông Trương Đình H1 là đại diện hợp pháp của ông H là phù hợp.

- Đối với ô tô tải biển số 70C-058.13, nhãn hiệu VIETTRUNG; 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 004437, cấp ngày 27/3/2015 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tây Ninh cấp; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 2101016. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Phạm Thị Hồng Y, sinh năm 1968, cư trú tại ấp O, xã P, thị xã C, tỉnh Tây Ninh. Ngày 12/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã trả lại các tài sản trên cho bà Y là phù hợp.

- Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng A1, C mang tên Ngô Thanh N, sinh năm 1992, số 720125001444 do Sở giao thông vận tải tỉnh Tây Ninh cấp ngày 03/10/2018. Đây là tư vật của bị cáo và không sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[10] Án phí hình sự: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Ngô Thanh N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Ngô Thanh N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Trả cho bị cáo Ngô Thanh N 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, C số 720125001444 ngày 03/10/2018 do Sở giao thông vận tải tỉnh Tây Ninh cấp cho Ngô Thanh N.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện R).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Ngô Thanh N phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/6/2021).

Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, bị đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Công an H. Dầu Tiếng;
- CCTHA H. Dầu Tiếng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Bình Dương;
- UBND xã B, thị xã C, tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Văn Quang Bảo